TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2019/QĐST- HNGĐ	*Tuy An, ngày 25 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 63/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn:* Anh **Kiều Thanh C – sinh năm 1987.

Địa chỉ: thôn S xã An H, huyện A, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị An N – sinh năm 1989.

Địa chỉ: thôn S xã An H, huyện A, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Kiều Thanh C và chị Nguyễn Thị An N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Kiều Thanh C và chị Nguyễn Thị An N thống nhất có 02 con chung tên Kiều Hải Y – sinh ngày 31/8/2009 và Kiều Hoàng T – sinh ngày 21/02/2015. Chị N tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không giải quyết.

Về án phí: Anh Kiều Thanh C thỏa thuận tự nguyện chịu **150.000đ** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng trước tại biên lai thu tiền ký hiệu AA/2015/0007582 ngày 18/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Hoàn lại cho anh C **150.000đ** ***(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*** tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh PY;
- VKSND H.A;
- Chi cục THADS H. A;
- UBND xã An Hòa, h. A;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Xuân Hương